

Số: 282/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 14 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc khen thưởng cho các tập thể, cá nhân và hộ gia đình có thành tích
hiển máu tình nguyện và vận động hiến máu tình nguyện năm 2024**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền
địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15/06/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 của UBND tỉnh
về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình
Phước;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tại Tờ trình
số 56/TTr-BTĐKT ngày 13/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 15 tập thể, 10 cá nhân
đã có thành tích xuất sắc trong công tác vận động hiến máu tình nguyện năm 2024
và 170 cá nhân, 68 hộ gia đình đã có thành tích hiến máu tình nguyện lần thứ 20
(có danh sách kèm theo).

Điều 2.

1. Tiền thưởng kèm theo Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện theo
quy định tại Điều 58 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính
phủ.

2. Nguồn kinh phí: trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen
thưởng tỉnh, Thường trực Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện tỉnh (Hội
Chữ thập đỏ tỉnh) và các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách
nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (05 bản);
- LĐVP, Phòng NC;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT. MC-QĐ28



CHỦ TỊCH

Trần Tuệ Hiền

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Quyết định số: 282/QĐ-UBND ngày 17 tháng 1 năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác vận động hiến máu tình nguyện năm 2024:*** Tập thể:**

1. Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện tỉnh Bình Phước.
2. Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện phường An Lộc, thị xã Bình Long.
3. Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh.
4. Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp.
5. Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện xã Tân Lập, huyện Đồng Phú.
6. Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành.
7. Hội Chữ thập đỏ xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài.
8. Hội Chữ thập đỏ phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài.
9. Hội Chữ thập đỏ xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập.
10. Hội Chữ thập đỏ phường Thác Mơ, thị xã Phước Long.
11. Hội Chữ thập đỏ xã Thọ Sơn, huyện Bù Đăng.
12. Hội Chữ thập đỏ xã Thanh An, huyện Hớn Quản.
13. Hội Chữ thập đỏ huyện Phú Riềng.
14. Hội Chữ thập đỏ Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú.
15. Bệnh xá Công an tỉnh Bình Phước.

*** Cá nhân:**

1. Bà Đồng Thị Linh, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ xã Đường 10, huyện Bù Đăng.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Vui, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ huyện Hớn Quản.
3. Bà Nguyễn Thị Như Hoa, Nhân viên Hội Chữ thập đỏ huyện Phú Riềng.
4. Bà Lương Thị Ngọc Diễm, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ phường Phú Đức, thị xã Bình Long.
5. Bà Nguyễn Thị Sông Bé, Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ huyện Lộc Ninh.

6. Ông Võ Hoàng Vũ, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ huyện Bù Đốp.

7. Ông Phạm Huỳnh Thảo, Phó Chủ tịch UBND xã, Trưởng Ban Chỉ đạo Hiến máu tình nguyện xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú.

8. Ông Lê Công Hưng, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập.

9. Bà Trần Thị Thương, Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành.

10. Bà Lê Thị Lại, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ thị xã Phước Long.

II. Cá nhân có thành tích hiến máu tình nguyện lần thứ 20:

1. Ông Nguyễn Thành Long, Nhân viên Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Bù Đăng.

2. Bà Nguyễn Thị Hải, khu phố Tân Hưng, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng.

3. Bà Nguyễn Thị Hạnh, Giáo viên Trường Tiểu học Đoàn Kết, huyện Bù Đăng.

4. Ông Phan Anh Sơn, Giáo viên Trường Tiểu học Võ Thị Sáu, huyện Bù Đăng.

5. Bà Nguyễn Thị Huệ, Thôn 9, xã Bom Bo, huyện Bù Đăng.

6. Bà Võ Thị Thủy Thuyền, Nhân viên Y tế Trường Tiểu học Đoàn Kết, huyện Bù Đăng.

7. Bà Lê Thị Kim Liên, thôn 4, xã Phước Sơn, huyện Bù Đăng.

8. Ông Trịnh Ngọc Quân, Nhân viên Trường Mẫu giáo Hoa Phượng, huyện Bù Đăng.

9. Ông Lê Mạnh Linh, Nhân viên Trường Mẫu giáo Hoa Phượng, huyện Bù Đăng.

10. Bà Nguyễn Thị Yên, ấp Thanh Sơn, xã Thanh An, huyện Hớn Quản.

11. Bà Lê Thị Ngọc Xinh, ấp An Hòa, xã Thanh An, huyện Hớn Quản.

12. Bà Đỗ Thị Châm, khu phố 2, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản.

13. Ông Lê Xuân Bắc, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản.

14. Bà Đào Thị Hương, ấp Quản Lợi B, xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản.

15. Ông Nguyễn Quốc Cường, ấp 9, xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản.

16. Bà Phạm Hồng Nhung, Phó Bí thư Đoàn xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản.

17. Ông Nguyễn Đình Vinh, ấp 4, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản.



18. Ông Cao Vĩ Tuyền, ấp Đồng Tân, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản.
19. Ông Trần Đình Vân, ấp Tăng Hách, xã An Phú, huyện Hớn Quản.
20. Ông Điều Gel, ấp Sóc Quả, xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản.
21. Bà Hoàng Thị Mỹ, ấp Đông Hồ, xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản.
22. Bà Thị Hâm, ấp Sóc Dày, xã Phước An, huyện Hớn Quản.
23. Ông Nguyễn Văn Bình, ấp Tổng Cui Lớn, xã Phước An, huyện Hớn Quản.
24. Bà Lê Thị Kiều Hoa, ấp Sóc Dày, xã Phước An, huyện Hớn Quản.
25. Ông Phan Lê Trung Thông, ấp 3, xã An Khương, huyện Hớn Quản.
26. Bà Nguyễn Thị Hiền, ấp 8, xã An Khương, huyện Hớn Quản.
27. Bà Vũ Thị Liên, ấp 8, xã An Khương, huyện Hớn Quản.
28. Ông Lê Văn Trung, thôn Phú Lâm, xã Phú Trung, huyện Phú Riềng.
29. Bà Nguyễn Anh Học, thôn Bầu Đĩa, xã Phước Tân, huyện Phú Riềng.
30. Ông Nguyễn Văn Tiến, thôn Đồng Tâm, xã Phước Tân, huyện Phú Riềng.
31. Bà Hà Thị Quýt, thôn Tân Hiệp 2, xã Bù Nho, huyện Phú Riềng.
32. Ông Trần Văn Hội, thôn Tân Phú, xã Bù Nho, huyện Phú Riềng.
33. Ông Phan Đình Vị, Nhân viên trường THPT Phú Riềng, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước.
34. Ông Đỗ Nhật Quang, thôn 1, xã Long Tân, huyện Phú Riềng.
35. Ông Lê Đức Quỳnh, thôn 7, xã Long Tân, huyện Phú Riềng.
36. Ông Phạm Trung Thu, thôn 2, xã Long Tân, huyện Phú Riềng.
37. Ông Trương Viết Phú, Chủ tịch Hội Nông dân xã Bình Sơn, huyện Phú Riềng.
38. Bà Nguyễn Thị Hiền, thôn Phú Tân, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng.
39. Bà Lê Thị Khuê, thôn 4, xã Long Hà, huyện Phú Riềng.
40. Ông Đỗ Văn Tiệp, thôn 10, xã Long Hưng, huyện Phú Riềng.
41. Ông Bàn Văn Phú, thôn 10, xã Long Bình, huyện Phú Riềng.
42. Ông Nguyễn Văn Hiếu, thôn 10, xã Long Hà, huyện Phú Riềng.
43. Bà Nguyễn Thị Đào Hòa, khu phố Phú Thuận, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long.



44. Bà Đoàn Thị Thu Huyền, Giáo viên Trường Tiểu học An Lộc B, thị xã Bình Long.
45. Bà Trần Thị Bình, khu phố Phú Hoà 1, phường Phú Đức, thị xã Bình Long.
46. Ông Nguyễn Trung Hậu, khu phố Phú Bình, phường An Lộc, thị xã Bình Long.
47. Ông Lê Quang Lộc, ấp Thanh Xuân, xã Thanh Phú, thị xã Bình Long.
48. Ông Nguyễn Văn Hải, ấp Thanh Hà, xã Thanh Phú, thị xã Bình Long.
49. Ông Huỳnh Trọng Vĩnh, ấp Sóc Bé, xã Thanh Phú, thị xã Bình Long.
50. Bà Nguyễn Thị Tố Nga, ấp Phô Lô, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long.
51. Nguyễn Văn Ruân, ấp Thanh Thiện, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long.
52. Ông Phạm Văn Minh, ấp Thanh Thịnh, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long.
53. Ông Trần Tất Thành, Phó Chủ tịch HĐND xã Thanh Lương, thị xã Bình Long.
54. Ông Ngô Quốc Lục, ấp Sóc Du, phường An Lộc, thị xã Bình Long.
55. Ông Nguyễn Thế Kiu, ấp Sóc Du, phường An Lộc, thị xã Bình Long.
56. Ông Lại Việt Dương, ấp 6, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài.
57. Ông Nguyễn Tường, ấp 7, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài.
58. Bà Nguyễn Thị Thủy Trang, Nhân viên y tế học đường Trường Tiểu học Tiến Hưng A, thành phố Đồng Xoài.
59. Bà Đỗ Thị Tuyết Anh, khu phố Tân Trà 2, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài.
60. Ông Bùi Đức Thịnh, Giáo viên Trường THCS Tân Bình, thành phố Đồng Xoài.
61. Ông Viên Đình Tiên, Giáo viên Trường THPT Hùng Vương, Sở Giáo dục và Đào tạo.
62. Ông Nông Hồng Nhật, Giáo viên Trường THPT Hùng Vương, Sở Giáo dục và Đào tạo.
63. Bà Nguyễn Thị Thúy Vân, Giáo viên Trường THCS Tân Thành, thành phố Đồng Xoài.
64. Bà Ngô Thị Ngọc Diệp, Giáo viên Trường Tiểu học Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài.



65. Bà Đinh Thị Linh Phương, Giáo viên Trường THCS Tân Đông, thành phố Đồng Xoài.

66. Ông Nguyễn Văn Anh, Công chức văn xã hội, UBND phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài.

67. Ông Phạm Văn Công, khu phố Phú Xuân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài.

68. Bà Trương Thị Thu, khu phố Phú Cường, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài.

69. Bà Võ Thị Hoài Nhung, khu phố Phú Xuân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài.

70. Bà Nguyễn Thị Ngân, Giáo viên Trường THCS Tân Phú, thành phố Đồng Xoài.

71. Bà Nguyễn Thị Ly, khu phố Phú Xuân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài.

72. Ông Nguyễn Văn Thọ, Giáo viên Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Lộc Ninh.

73. Ông Lê Văn Đông, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh.

74. Bà Trần Thị Thanh Vân, Giáo viên Trường Tiểu học Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh.

75. Ông Lê Chí Hoàng, ấp Thạnh Tân, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh.

76. Ông Phan Ngọc Lân, Giáo viên trường Trung học phổ thông Lộc Thái, Sở Giáo dục và Đào tạo.

77. Ông Hà Thế Vinh, ấp K54, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh.

78. Ông Hoàng Văn Tiến, ấp Tân Hai, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh.

79. Ông Nguyễn Hữu Hiệp, ấp 3, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh.

80. Bà Đồng Thị Thúy, ấp 8, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh.

81. Ông Nguyễn Ngọc Đạt, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Lộc Quang, huyện Lộc Ninh.

82. Bà Phạm Thị Ngọc, Giáo viên Trường Mẫu giáo Lộc Quang, huyện Lộc Ninh.

83. Ông Đậu Văn Châu, ấp 8a, xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh.



84. Ông Hoàng Minh Tiến, ấp Hiệp Hoàn A, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh.
85. Ông Phạm Văn Út, ấp Hiệp Hoàn A, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh.
86. Ông Trần Thành Giang, ấp Hiệp Thành, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh.
87. Ông Nguyễn Thanh Tuấn, Công an viên xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh.
88. Bà Nguyễn Thị Hiền, Hiệu trưởng Trường Mẫu giáo Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh.
89. Bà Nguyễn Thị Mỹ Phúc, ấp Hưng Thủy, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh.
90. Bà Châu Thị Minh Nguyệt, Chủ tịch Hội Nông dân xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh.
91. Ông Phạm Văn Thủ, ấp Hưng Thủy, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh.
92. Ông Lâm Hoàng Phong, ấp Hưng Thủy, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh.
93. Bà Lê Thị Thu Hiền, ấp 3, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh.
94. Ông Nguyễn Đức Lãm, ấp 54, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh.
95. Ông Nguyễn Hoàng Phong, khu phố Ninh Thành, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh.
96. Ông Nguyễn Thuận Thành, khu phố Ninh Thành, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh.
97. Ông Trần Minh Trung, ấp 4, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh.
98. Ông Phạm Ni, ấp Thạnh Đông, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh.
99. Bà Nguyễn Thị Trung Thành, ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh.
100. Bà Trần Thị Thu Hương, ấp 1B, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh.
101. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương, Cán bộ Trung tâm Y tế huyện Bù Đốp.
102. Ông Nguyễn Chí Công, ấp Tân Nhân, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp.
103. Bà Nguyễn Thị Tám, khu phố Thanh Bình, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp.
104. Ông Vũ Văn Tài, ấp Tân Hưng, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp.
105. Ông Hồ Tuấn Tài, ấp Tân Hưng, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp.
106. Ông Trương Phi Hùng, ấp 3, xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp.
107. Ông Trương Đức Hoà, ấp 4, xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp.
108. Ông Tăng Đình Toàn, ấp Tân Hoà, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp.



109. Bà Trần Thị Giác, ấp Tân Phú, xã Tân Thành, huyện Bù Đốp.
110. Ông Bùi Văn Bình, ấp Tân Hội, xã Tân Thành, huyện Bù Đốp.
111. Bà Dương Thị Hà, ấp Tân Lợi, xã Tân Thành, huyện Bù Đốp.
112. Bà Phan Thị Trang, ấp Tân Phú, xã Tân Thành, huyện Bù Đốp.
113. Bà Quách Thị Ngọc, ấp Tân Hội, xã Tân Thành, huyện Bù Đốp.
114. Ông Trần Văn Nhân, ấp 9, xã Thanh Hòa, huyện Bù Đốp.
115. Ông Nguyễn Văn Hùng, Trưởng Công an xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú.
116. Ông Vũ Thế Hùng, Công chức Phòng Kinh tế - Hạ tầng, huyện Đồng Phú.
117. Bà Chu Phương Hoa, Giáo viên Trường Mầm non Tân Phú, huyện Đồng Phú.
118. Ông Trịnh Ngọc Tuấn, Giáo viên Trường THCS Tân Tiến, huyện Đồng Phú.
119. Ông Trần Văn Tấn, khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú.
120. Ông Võ Văn Thành, ấp 7, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú.
121. Bà Dương Thị Phích, ấp Bù Xăng, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú.
122. Bà Phạm Thị Thanh, ấp Bù Xăng, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú.
123. Ông Nguyễn Đạt Hiếu, ấp Thuận Hòa 1, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú.
124. Bà Trần Thị Mỹ Duyên, ấp 6, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú.
125. Bà Trần Thị Vy, ấp 5, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú.
126. Bà Trần Thị Hiếu, thôn 4, xã Đa Kìa, huyện Bù Gia Mập.
127. Ông Nguyễn Đức Đông, thôn 5, xã Đa Kìa, huyện Bù Gia Mập.
128. Ông Đặng Văn Chính, Bảo vệ Trường Tiểu học Bình Thắng A, huyện Bù Gia Mập.
129. Bà Huỳnh Thị Nga, thôn 5, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập.
130. Bà Nguyễn Thị Vân, thôn 2A, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập.
131. Bà Huỳnh Thị Thủy, thôn 5, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập.
132. Ông Bùi Chí Hảo, thôn 1, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập.
133. Ông Nguyễn Đình Thục, thôn Bình Đức 2, xã Đức Hạnh, huyện Bù Gia Mập.
134. Ông Điều Há, thôn Bù KRoai, xã Đức Hạnh, huyện Bù Gia Mập.



135. Ông Ngô Văn Lộc, Giáo viên Trường THPT Đắk Ô, Sở Giáo dục và Đào tạo.

136. Ông Vũ Duy Dũng, Giáo viên Trường THPT Đắk Ô, Sở Giáo dục và Đào tạo.

137. Ông Phạm Văn Tiếp, Công an xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập.

138. Bà Lê Thị Thu Lan, thôn 2B, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập.

139. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diễm, khu phố 1, phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành.

140. Ông Nguyễn Mạnh Hiền, khu phố 2, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành.

141. Ông Lưu Anh Tuấn, khu phố 3, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành.

142. Ông Tạ Mạnh Tiến, khu phố 5, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành.

143. Bà Bùi Thị Phương Thảo, khu phố 8, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành.

144. Bà Vũ Thị Hải, khu phố 9, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành.

145. Ông Huỳnh Công Lý, khu phố Trung Lợi, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành.

146. Bà Tô Thị Hòa, khu phố Trung Lợi, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành.

147. Bà Cao Thị Thảo, ấp 1, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành.

148. Ông Nguyễn Văn Phượng, khu phố Thủ Chánh, phường Thành Tâm, thị xã Chơn Thành.

149. Bà Dương Thị Hợp, Giáo viên Trường Tiểu học và THCS Lê Văn Tám, thị xã Chơn Thành.

150. Ông Đỗ Thanh Nhân, khu phố 1, phường Minh Long, thị xã Chơn Thành.

151. Bà Phạm Thị Lanh, khu phố 1, phường Minh Long, thị xã Chơn Thành.

152. Ông Nguyễn Ngọc Chiến, khu phố 2, phường Minh Long, thị xã Chơn Thành.

153. Ông Nguyễn Tấn Thao, khu phố 6, phường Minh Long, thị xã Chơn Thành.

154. Ông Đặng Đình Hà, ấp 1, xã Minh Thắng, thị xã Chơn Thành.

155. Ông Nguyễn Ngô Vinh, ấp 4, xã Minh Thắng, thị xã Chơn Thành.

156. Bà Bùi Thị Nguyệt, ấp 6, xã Minh Thắng, thị xã Chơn Thành.

157. Ông Trần Văn Ánh, ấp 2, xã Nha Bích, thị xã Chơn Thành.



158. Ông Phan Văn Hùng, khu phố 3A, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành.

159. Bà Trần Thị Hoài, khu phố 3B, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành.

160. Ông Hồ Văn Nam, khu phố 4, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành.

161. Ông Đặng Văn Quang, khu phố 6, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành.

162. Ông Nguyễn Văn Tiến, ấp Cây Gõ, xã Quang Minh, thị xã Chơn Thành.

163. Bà Đặng Thị Ngọc Trang, khu phố 4, Phường Long Thủy, thị xã Phước Long.

164. Ông Trần Văn Tịnh, khu phố An Lương, xã Long Giang, thị xã Phước Long.

165. Bà Lê Thị Hồng Luyện, Giáo viên Trường Mẫu giáo Phước Bình, thị xã Phước Long.

166. Bà Trần Minh Trang, khu phố Phước An, phường Phước Bình, thị xã Phước Long.

167. Ông Bùi Ngân Long, Dân quân thường trực Ban Chỉ huy quân sự phường Long Phước, thị xã Phước Long.

168. Ông Nguyễn Thanh Phong, khu phố 4, phường Long Phước, thị xã Phước Long.

169. Ông Cao Văn Tâm, khu phố 4, phường Long Phước, thị xã Phước Long.

170. Ông Nguyễn Thanh Phương, tổ 2, khu phố Thanh Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài.

III. Gia đình có thành tích hiến máu tình nguyện lần thứ 20:

1. Hộ gia đình ông Trịnh Văn Thống, thôn Sơn Phú, xã Phú Sơn, huyện Bù Đăng.

2. Hộ gia đình ông Võ Anh Tuấn, thôn Sơn Phú, xã Phú Sơn, huyện Bù Đăng.

3. Hộ gia đình ông Hoàng Đình Chính, thôn Sơn Phú, xã Phú Sơn, huyện Bù Đăng.

4. Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Thanh, khu phố Hòa Đồng, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng.

5. Hộ gia đình ông Hứa Văn Phố, thôn 5, xã Phước Sơn, huyện Bù Đăng.

6. Hộ gia đình ông Lê Mạnh Linh, thôn Sơn Hiệp, xã Thọ Sơn, huyện Bù Đăng.

7. Hộ gia đình bà Hoàng Thị Thiên Định, thôn Sơn Lợi, xã Thọ Sơn, huyện Bù Đăng.

8. Hộ gia đình ông Vũ Văn Hà, thôn Sơn Lợi, xã Thọ Sơn, huyện Bù Đăng.
9. Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Hạnh, ấp 1B, xã Minh Đức, huyện Hớn Quản.
10. Hộ gia đình ông Lê Nhật Nam, thôn 5, xã Long Tân, huyện Phú Riềng.
11. Hộ gia đình ông Nguyễn Trọng Thành, thôn Phước Thịnh, xã Bình Tân, huyện Phú Riềng.
12. Hộ gia đình ông Nguyễn Duy Dân, thôn 2, xã Long Bình, huyện Phú Riềng.
13. Hộ gia đình ông Đỗ Đình Tuân, thôn 1, xã Long Hà, huyện Phú Riềng.
14. Hộ gia đình ông Lê Văn Phúc, thôn 1, xã Long Hà, huyện Phú Riềng.
15. Hộ gia đình ông Trần Hồng Mạnh, thôn Tân Bình, xã Bù Nho, huyện Phú Riềng.
16. Hộ gia đình ông Trương Viết Phú, khu phố 9, phường Long Phước, thị xã Phước Long.
17. Hộ gia đình ông Nguyễn Ngọc Oanh, thôn Bình Điền, xã Bình Sơn, huyện Phú Riềng.
18. Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Hoàng, thôn Phú Vinh, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng.
19. Hộ gia đình ông Tống Đăng Đông, thôn 3, xã Long Tân, huyện Phú Riềng.
20. Hộ gia đình bà Triệu Thị Kim Thoa, khu phố Phú Xuân, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long.
21. Hộ gia đình ông Trần Xuân Chiến, ấp Thanh Thịnh, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long.
22. Hộ gia đình ông Đặng Văn Tuy, ấp Phố Lố, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long.
23. Hộ gia đình ông Nguyễn Thành Nhất, ấp Sóc Du, phường An Lộc, thị xã Bình Long.
24. Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Chinh, ấp 6, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài.
25. Hộ gia đình ông Ngô Văn Tường, ấp 6, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài.
26. Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Thông, ấp Thạnh Biên, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh.
27. Hộ gia đình bà Trịnh Thị Xuân Thu, ấp 8, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh.

28. Hộ gia đình ông Lưu Văn Bảy, ấp Việt Quang, Lộc Quang, huyện Lộc Ninh.
29. Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Hoàn, ấp Hiệp Hoàn, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh.
30. Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Trâm, Ấp 1, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh.
31. Hộ gia đình ông Đặng Thanh Sang, ấp Hưng Thịnh, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh.
32. Hộ gia đình ông Phạm Văn Minh, ấp 8, Lộc Điền, huyện Lộc Ninh.
33. Hộ gia đình bà Phan Thị Hồng Phượng, khu phố Ninh Thịnh, thị trấn Lộc Ninh.
34. Hộ gia đình ông Võ Thành Nam, ấp 4, xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp.
35. Hộ gia đình bà Dương Thị Hà, ấp Tân Lợi, xã Tân Thành, huyện Bù Đốp.
36. Hộ gia đình ông Hoàng Đức Thuận, ấp Thái Dũng, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú.
37. Hộ gia đình bà Đinh Thị Thảo, ấp Đồng Chắc, xã Tân Hòa, huyện Đồng Phú.
38. Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Luận, ấp Suối Da, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú.
39. Hộ gia đình ông Nguyễn Đức Kính, ấp Thuận Phú 2, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú.
40. Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Bắc, ấp Phước Tân, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú.
41. Hộ gia đình ông Nguyễn Đình Chung, ấp 5, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú.
42. Hộ gia đình ông Trịnh Minh Hiếu, ấp 2, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú.
43. Hộ gia đình ông Mai Văn Thiều, thôn 2, xã Đa Kì, huyện Bù Gia Mập.
44. Hộ gia đình ông Lê Xuân Sơn, thôn 4, xã Đa Kì, huyện Bù Gia Mập.
45. Hộ gia đình ông Võ Văn Tú, thôn 5, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập.
46. Hộ gia đình bà Lê Thị Nga, thôn 4, xã Bình Thắng huyện Bù Gia Mập.
47. Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Vân, thôn 2A, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập.
48. Hộ gia đình ông Bùi Chí Thiện, thôn 1, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập.

49. Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Thu Hà, thôn 1, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập.

50. Hộ gia đình ông Trần Huy Khánh, thôn Bình Đức 2, xã Đức Hạnh, huyện Bù Gia Mập.

51. Hộ gia đình ông Phạm Văn Chiến, thôn Phước Sơn, xã Đức hạnh, huyện Bù Gia Mập.

52. Hộ gia đình ông Nguyễn Sáu, thôn Đức Lập, xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập.

53. Hộ gia đình ông Nguyễn Chí Quốc, thôn 1, xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập.

54. Hộ gia đình ông Trần Tất Bảo, thôn Khắc Khoan, xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập.

55. Hộ gia đình ông Hà Vĩnh Xuân, thôn 5, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập.

56. Hộ gia đình ông Chu Văn Thông, khu phố 5, phường Minh Thành thị xã Chơn Thành.

57. Hộ gia đình ông Đào Xuân Khiên, khu phố 5, phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành.

58. Hộ gia đình ông Hà Quang Thành, khu phố 8, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành.

59. Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Hằng, khu phố 2, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành.

60. Hộ gia đình ông Huỳnh Công Lý, khu phố Trung Lợi, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành.

61. Hộ gia đình ông Phan Phước Viễn, khu phố Trung Lợi, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành.

62. Hộ gia đình ông Lê Văn Tuy, khu phố 1, phường Thành Tâm, thị xã Chơn Thành.

63. Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Tài, khu phố 5, phường Minh Long, thị xã Chơn Thành.

64. Hộ gia đình ông Đinh Văn Sáng, khu phố 5, phường Minh Long, thị xã Chơn Thành.

65. Hộ gia đình ông Hoàng Xuân Hùng, ấp 5, xã Nha Bích, thị xã Chơn Thành.

66. Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Bằng, khu phố 3B, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành.

67. Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Tiên, ấp Cây Gõ, xã Quang Minh, thị xã Chơn Thành.

68. Hộ gia đình ông Bùi Cao Sanh, khu phố 5, phường Tiên Thành, thành phố Đồng Xoài./.

